TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ ÔN** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:72/2018/QĐST-HNGĐ	*Trà Ôn, ngày 27 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2018/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1979.

Địa chỉ cư trú: Ấp VS, xã HT, huyện TO, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: chị Phan Thị Chúc L, sinh năm 1992.

Địa chỉ cư trú: Ấp VS, xã HT, huyện TO, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện L hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2018

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Nguyễn Văn N và chị Phan Thị Chúc L

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Tiếp tục giao con chung Nguyễn Anh T, sinh ngày 12/3/2011 cho chị Phan Thị Chúc L nuôi dưỡng, anh Nguyễn Văn N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 600.000đ (*Sáu trăm nghìn đồng*) cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng được tính từ ngày 19/3/2018 và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày người được thi hành án dân sự có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án dân sự chưa trả số tiền nêu trên thì hàng tháng phải chịu thêm lãi theo qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn N nộp 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng*) và 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con, tổng cộng số tiền án phí buộc anh N phải nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) anh N đã nộp theo lai thu số 0014356 ngày 09/01/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TO, anh N đã nộp đủ.

Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí cho chị Phan Thị Chúc L 2.187.000đ (*Hai triệu một trăm tám mươi bảy nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0014391 ngày 29/01/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện TO.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- UBND xã HT (giấy chứng nhận số 85 ngày 13/9/2010);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Điều